

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 13 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Kỳ.
Bà Nguyễn Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hòa Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

ĐỖ KIM S, sinh năm 1985 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố F, phường K, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Chỗ ở hiện nay: Khu phố D, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Kim H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị C (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T (không đăng ký kết hôn); có 02 người con sinh năm 2004 và 2016.

Tiền án: Ngày 28/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tuyên phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngày 01/10/2022 chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân:

+ Ngày 26/4/2002, bị Tòa án nhân dân thành phố P – T xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 22/9/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố P – T xử phạt 07 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tạm giam ngày 21/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. *Có mặt tại phiên tòa.*

Những người làm chứng:

1. Anh Ngô Đăng Minh Đ, sinh năm: 1994 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số D N, Khu phố H, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Anh Nguyễn Phùng Ngọc M, sinh năm: 1992 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Anh Nguyễn Phước T1, sinh năm: 1997 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố I, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 21/12/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp Công an phường T tiến hành tuần tra, kiểm soát. Khi đến cây xăng P1 số 219 đường N thuộc khu phố B, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận phát hiện Đỗ Kim S đang điều khiển xe mô tô biển số 85B1-21623 có biểu hiện nghi vấn. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên trái mà S đang mặc có một gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M), ngoài ra còn phát hiện trong túi quần sau của S 01 ví màu đen bên trong có tiền mặt 8.950.000đ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 85B1-21623 mang tên Cao Văn C1; 01 điện thoại di động hiệu S1 S52S5G màu tím.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Kim S tại nhà số I đường M thuộc khu phố D, phường T, thành phố P - T, Ninh Thuận phát hiện:

- 01 hộp giấy màu cam bên trong có:

+ 01 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ đựng 09 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1);

+ 01 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ đựng 03 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2);

+ 01 gói nylon dạng miệng khép dính chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3);

+ 01 gói nylon màu đen dạng miệng khép dính đựng 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu hồng (ký hiệu M4.1), 01 gói nylon dạng miệng khép dính viền đỏ chứa chất tinh thể màu hồng (ký hiệu M4.2);

- 01 túi nylon đựng 50 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh;

- 01 cân tiểu ly, 01 chai nhựa gắn ống hút nước và nỏ thủy tinh trên nắp chai, trong nỏ thủy tinh có dính chất màu nâu - trắng (ký hiệu M5), 02 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng và một số vật dụng khác.

Tại kết luận giám định số 18/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M, M1, M2, M3); chất tinh thể màu trắng lẫn một ít chất tinh thể màu hồng (ký hiệu M4.2) và chất bột màu nâu – trắng (ký hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là:*

- + *M có khối lượng: 0,9938 gam.*
- + *M1 có khối lượng: 22,0851 gam.*
- + *M2 có khối lượng: 14,8274 gam.*
- + *M3 có khối lượng: 3,7096 gam.*
- + *M4.2 có khối lượng: 1,1415 gam.*
- + *M5 có khối lượng: 0,4649 gam.*

Chất tinh thể màu hồng (ký hiệu M4.1) gửi đến giám định không phải là chất ma túy”.

Quá trình điều tra, Đỗ Kim S khai nhận: Vào tối ngày 17/12/2023, S mua của một người chạy xe ôm tại khu vực ngã 4 A, thành phố Hồ Chí Minh số lượng 42 gam ma túy với giá 16.000.000đ. Sau khi mua ma túy về, S chia thành nhiều tép nhỏ để bán cho nhiều người khác, cụ thể S đã bán ma túy như sau:

- Bán ma túy cho Nguyễn Phùng Ngọc M (sinh năm 1992, HKTT: Thôn A, xã A, huyện N, Ninh Thuận) 02 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ, ngày 18/12/2023 M dùng điện thoại số điện thoại 0937559164 gọi điện thoại vào số 0704565414 cho S hỏi mua 500.000đ ma túy. S đồng ý và hẹn M đến khu vực trước nhà của S tại đường M thuộc khu phố D, phường T, thành phố P - T, Ninh Thuận để nhận ma túy. Tại đây S bán cho M 01 tép ma túy, M đưa cho S 500.000đ.

+ Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ 35 phút, ngày 21/12/2023, M gọi điện thoại cho S hỏi mua 500.000đ ma túy, S đồng ý bán nhưng nói đang đi chơi đá gà khi về sẽ gọi lại. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, S chuẩn bị 01 tép ma túy giá 500.000đ cất vào túi quần sau bên trái để khi M gọi sẽ bán cho M. Khi S đến cây xăng P đường N thuộc khu phố B, phường T để đổ xăng thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

- Bán ma túy cho Ngô Đăng Minh Đ (sinh năm 1994; HKTT: khu phố H, phường T, thành phố P - T, Ninh Thuận) 02 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 16/12/2023, Đ gọi điện qua ứng dụng M1 cho S (tài khoản của Đ là “Du Đăng” tài khoản của S là “Kim S”) hỏi mua 500.000đ ma túy. S đồng ý và yêu cầu Đ chuyển tiền vào ví Momo của S. Đa chuyển 500.000đ từ tài khoản Momo của Đ có số điện thoại đăng ký là 0908175068 đến ví Momo của S có số điện thoại đăng ký là 0703585424. Sau đó, Đ đến trước nhà S tại đường M thuộc khu phố D, phường T để nhận ma túy. Tại đây S đưa cho Đ 01 tép ma túy.

+ Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ, ngày 19/12/2023, Đ gọi điện thoại qua ứng dụng M1 cho S hỏi mua 500.000đ ma túy. S đồng ý và yêu cầu Đ chuyển tiền.

Đã chuyển 500.000đ qua ví Momo của S. Đã đến trước nhà S tại đường M nhận ma túy. Tại đây S đưa cho Đ 01 tép ma túy.

- Bán ma túy cho Nguyễn Phước T1 (sinh năm 1997; HKTT khu phố I, phường P, thành phố P - T, Ninh Thuận) 02 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 12/12/2023, T1 liên hệ với S mua 1.000.000đ ma túy, S đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô Exciter biển số 85B1-216.32 đến nhà T1 tại khu phố E, phường P để gói ma túy (giấu trong bao thuốc lá J) vào chậu hoa trước cổng nhà T1 để T1 nhận. Sau đó T1 chuyển khoản cho S 1.000.000đ.

+ Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 17/12/2023, T1 liên hệ với S hỏi mua 10 gam ma túy với giá 6.000.000đ, S đồng ý. Sau đó, S đi xe đến nhà T1 tại khu phố E, phường P để 02 gói ma túy số lượng 10 gam (giấu trong bao thuốc Jet) vào chậu hoa trước cổng nhà T1 để T1 nhận và chuyển khoản cho S 6.000.000đ.

- Đối với 0,4649 gam ma túy loại Methamphetamine đã được nấu chảy thu giữ được trong nỏ thủy tinh tại phòng trọ của S, S khai nhận: Chiều ngày 21/12/2023, S gặp một người đàn ông tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) ở địa điểm đá gà, N hỏi mua của S 500.000đ ma túy đá và dặn S cho sẵn vào nỏ thủy tinh, tối cùng ngày sẽ đến lấy, người này đã đưa cho S 500.000đ tiền mặt. Sau đó, S về phòng trọ đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, đốt nóng chảy ma túy để tối giao cho N.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ đồ vật, vật chứng của vụ án được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 28 ngày 30/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và giấy nộp tiền ngày 10/01/2024 vào tài khoản Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, gồm có: Số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A52S5G màu tím, gắn sim 1: 0704565414, sim 2: 0703585424, số IMEI 1: 350346450542512; IMEI 2: 350895260542518; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, gắn sim số sim 1: 0924635942, số sim 2: 0924635943, IMEI 1: 970101600628897, IMEI 2: 970102600628895; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 357683104571388, gắn 01 sim Vietnammobile có số sim là 89840509221647807008; 01 túi nylon đựng 50 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 chai nhựa gắn ống hút nước trên nắp chai; 02 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 hộp giấy đựng 01 kéo kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa một đầu cắt nhọn, 01 cân tiểu ly, 01 mảnh nylon; 01 ví da màu đen S dùng để đựng tiền bán ma túy; Số tiền 8.950.000 đồng S khai nhận đây là số tiền S làm thuê cho người khác và được trả công, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy, S xin dùng toàn bộ số tiền này để khắc phục số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

Hiện Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản, đồ vật sau: 01 xe mô tô Exciter, màu xám đỏ biển số 85B1-21632, số khung 5P10DY2532728, số máy 55P1253740 thu giữ của Đỗ Kim S. Kết quả xác minh đây là tài sản hợp pháp của anh Cao Văn C1 cho Đỗ Kim S mượn, anh C1 không biết việc S sử dụng xe máy này để làm phương tiện đi bán

ma túy. Ngày 08/4/2024, Cơ quan điều tra trả lại cho Cao Văn C1 là chủ sở hữu hợp pháp.

* Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-P1 ngày 05/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố Đỗ Kim S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận trình bày ý kiến:*

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có cơ sở. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người, phải chịu sự phán quyết nghiêm khắc trước pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến xã hội.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú; tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Kim S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Kim S mức án từ 15 đến 16 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 túi nylon đựng 50 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 chai nhựa gắn ống hút nước trên nắp chai; 02 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 hộp giấy đựng 01 kéo kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa một đầu cắt nhọn, 01 cân tiểu ly, 01 mảnh nylon; 01 ví da màu đen S dùng để đựng tiền bán ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A52S5G màu tím, gắn sim 1: 0704565414, sim 2: 0703585424, số IMEI 1: 350346450542512; IMEI 2: 350895260542518; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, gắn sim số sim 1: 0924635942, số sim 2: 0924635943, IMEI 1: 970101600628897, IMEI 2: 970102600628895.

- Trả lại cho Đỗ Kim S 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 357683104571388, gắn 01 sim Vietnammobile có số sim là 89840509221647807008.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.950.000 đồng S khai nhận đây là số tiền S làm thuê cho người khác và được trả công, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy, S xin dùng toàn bộ số tiền này để khắc phục số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có, để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Đỗ Kim S phải nộp lại số tiền 9.000.000 đồng có được từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo không tham gia tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về người tham gia tố tụng:

[2.1] Người bào chữa cho bị cáo:

Theo quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Đoàn Luật sư tỉnh N phân công Văn phòng L chỉ định Luật sư Lê Trần Thị Thu P bào chữa cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã từ chối Luật sư bào chữa cho bị cáo trong giai đoạn điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Kim S tiếp tục từ chối Luật sư bào chữa cho bị cáo. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án mà không có người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại Điều 77 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2.2] Người làm chứng: Tại phiên tòa người làm chứng Ngô Đăng Minh Đ, Nguyễn Phùng Ngọc M, Nguyễn Phước T1 vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Kim S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống nội dung cáo trạng.

Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ thu thập được như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/12/2023, biên bản khám xét, kết luận giám định,... cùng hệ thống chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an tỉnh N đã thu thập nhận thấy là phù hợp với nhau, có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 16 giờ ngày 21/12/2023, tại khu vực cửa hàng X số B đường N, khu phố B, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp Công an phường T phát hiện bắt quả tang Đỗ Kim S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,9938 gam ma túy loại Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của S tại khu phố D, phường T, thành phố P - T thu được 42,2285 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổng số ma túy thu giữ được là 43,2223 gam loại Methamphetamine. S khai nhận toàn bộ số ma túy trên là để bán cho người khác. Ngoài ra, trước khi bị bắt quả tang S đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho một số đối tượng, cụ thể: bán cho Nguyễn Phùng Ngọc M 02 lần, bán cho Ngô Đăng Minh Đ 02 lần, bán cho Nguyễn Phước T1 02 lần, với tổng số tiền thu lợi bất chính là 9.000.000 đồng. Bản thân S đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc loại tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, do đó thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

[4] Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo Đỗ Kim S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Bị cáo Đỗ Kim S là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức để nhận biết tác hại của ma túy đối với đời sống con người, bị cáo đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà chỉ vì hám lợi, muốn nhanh chóng có tiền và để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị phạt tù, sau khi chấp hành xong hình phạt tù không lo làm ăn lương thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (02 lần trở lên), đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc loại tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai báo các hành vi phạm tội trước đó; tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đã bị buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với những đối tượng liên quan như:

- Người đàn ông hành nghề chạy xe ôm ở khu vực ngã tư A, thành phố Hồ Chí Minh là người bán ma túy cho Đỗ Kim S đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Phùng Ngọc M, Ngô Đăng Minh Đ là những người mua ma túy của S để sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Đối với Nguyễn Phước T2 là người mua ma túy của S để bán cho người khác đã bị xử lý hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác nên không xem xét, xử lý trong vụ án này.

- Nam thanh niên tên N là người đã mua ma túy của S nhưng hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 18/KL-KTHS ngày 28/12/2023;

- 01 túi nylon đựng 50 gói nylon dạng miệng khẹp dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 chai nhựa gắn ống hút nước trên nắp chai; 02 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 hộp giấy đựng 01 kéo kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa một đầu cắt nhọn, 01 cân tiểu ly, 01 mảnh nylon.

- 01 ví da màu đen S dùng để đựng tiền bán ma túy.

Số ma túy này thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và các vật dụng trên liên quan trực tiếp đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu S1 Galaxy A52S5G màu tím, gắn sim 1: 0704565414, sim 2: 0703585424, số IMEI 1: 350346450542512; IMEI 2: 350895260542518; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, gắn sim số sim 1: 0924635942, số sim 2: 0924635943, IMEI 1: 970101600628897, IMEI 2: 970102600628895.

Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 357683104571388, gắn 01 sim Vietnammobile có số sim là 89840509221647807008.

Đây là điện thoại để con S liên hệ với S, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Đỗ Kim S.

- Số tiền 8.950.000 đồng S khai nhận đây là số tiền S làm thuê cho người khác và được trả công, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy, S xin dùng toàn bộ số tiền này để khắc phục số tiền thu lợi bất chính nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 9.000.000 đồng mà Đỗ Kim S có được do việc mua bán trái phép chất ma túy. Đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên buộc Đỗ Kim S phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2026/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Kim S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Kim S 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 18/KL-KTHS ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N. Được niêm phong trong 01 gói niêm phong. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên của Trịnh Đình Q, Lê Ngọc T3, Nguyễn Thị Thanh N1, Phan Viết T4.

+ 01 túi nylon đựng 50 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 chai nhựa gắn ống hút nước trên nắp chai; 02 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 hộp giấy đựng 01 kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa một đầu cắt nhọn; 01 cân tiểu ly; 01 mảnh nylon được niêm phong trong 01 gói niêm phong. Bên ngoài dán giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên Nguyễn Chiến T5, Hoàng Mạnh Q1, Nguyễn Văn T6, Đỗ Kim S.

+ 01 ví da màu đen được niêm phong trong 01 gói niêm phong. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên Nguyễn Chiến T5, Phan Đình V, Nguyễn Văn T6, Đỗ Kim S.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A52S5G màu tím, gắn sim 1: 0704565414, sim 2: 0703585424, số IMEI 1: 350346450542512; IMEI 2: 350895260542518 và 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, gắn sim số sim 1: 0924635942, số sim 2: 0924635943, IMEI 1: 970101600628897, IMEI 2: 970102600628895 được niêm phong trong 01 gói niêm phong. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên Trần Sinh T7, Phan Viết T4.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Kim S: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, dán số IMEI 357683104571388, gắn 01 sim Vietnammobile có số thẻ sim là 89840509221647807008 được niêm phong trong 01 gói niêm phong. Bên ngoài dán giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên Nguyễn Chiến T5, Hoàng Mạnh Q1, Nguyễn Văn T6, Đỗ Kim S.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N với Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

- Buộc bị cáo Đỗ Kim S phải nộp 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.950.000đ (*Tám triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng*) theo giấy nộp tiền ngày 10/01/2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 chi nhánh N2 do Hoàng Mạnh Q1 nộp vào tài khoản số 39490902374200000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh N để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Kim S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13 - 8 - 2024)./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSNDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS Ninh Thuận;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; Tổ HCTP;
- Lưu: Ấn văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

